



KỶ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC

**45 NĂM PHỤC HỒI, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN
HỆ SINH THÁI RỪNG NGẬP MẶN CÁN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(1978 - 2023)**

Đơn vị tổ chức: Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cấn Giøu

Cấn Giøu, tháng 8 năm 2023



BAN SOẠN THẢO:

Nguyễn Văn Hồng

Đình Minh Hiệp

Huyền Đức Hoàn

Viên Ngọc Nam

Lê Văn Sinh

Nguyễn Thị Kim Cúc

Cao Huy Bình

Bùi Nguyễn Thế Kiệt

Lê Thanh Sang

Trương Thành Tín

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU		1
Phần 1. Phục hồi, quản lý và phát triển bền vững hệ sinh thái rừng ngập mặn - Chính sách và thể chế		
1 Bảo vệ và phát triển bền vững rừng ngập mặn Cần Giờ: từ chính sách, pháp luật đến thực tiễn tại khu dự trữ sinh quyển thế giới rừng ngập mặn Cần Giờ	<i>Huỳnh Đức Hoàn Đình Minh Hiệp Nguyễn Văn Hồng Phạm Tấn Kiên Bùi Nguyễn Thế Kiệt Nguyễn Trung Trực</i>	5
2 Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ - 23 năm công nhận và phát triển (2000 – 2023)	<i>Vũ Thục Hiền Huỳnh Đức Hoàn Bùi Nguyễn Thế Kiệt</i>	16
3 Đề xuất các chiến lược và chỉ thị cho nuôi trồng thủy sản bền vững trong rừng ngập mặn	<i>Nguyễn Đức Hưng Nguyễn Văn Duy Đur Lý Thùy Hương Lê Đình Long</i>	36
4 Dự án các-bon xanh cho rừng ngập mặn Cần Giờ trong bối cảnh Nghị quyết 98/2023/QH15: cơ hội và thách thức	<i>Trịnh Thục Hiền Trương Văn Vinh</i>	45
5 Rừng ngập mặn Cần Giờ và nhiệm vụ bảo vệ môi trường sống trong quá trình phát triển của thành phố Hồ Chí Minh hiện nay	<i>Phạm Văn Boong Phạm Thanh Hải</i>	61
Phần 2. Vai trò Rừng ngập mặn - Mô hình, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu		
6 Một số giải pháp trồng rừng ngập mặn tại các khu vực có điều kiện lập địa khó khăn ở Việt Nam	<i>Lê Hạnh Chi Nguyễn Nguyễn Hằng Vũ Thục Hiền</i>	71
7 Hệ sinh thái rừng ngập mặn phục hồi sau bão durian, cơ sở khoa học và đề xuất quản lý	<i>Trần Ngọc Diễm My Trần Lê Quang Hà Nguyễn Thị Lan Thi Phạm Quỳnh Hương</i>	82
8 Đánh giá khả năng xử lý nước thải hữu cơ của vi sinh vật bản địa được phân lập từ rừng ngập mặn cần giờ	<i>Trần Thị Minh Quyên Nguyễn Thị Ngọc Thảo Nguyễn Văn Duy Lê Đình Long</i>	90
9 Sự biến thiên theo nhiệt độ của năng suất quang hợp ở một số loài thực vật thuộc khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ	<i>Đỗ Phong Lưu Nguyễn Văn Thịnh</i>	99
10 Phản ứng của một số loài cây gỗ đối với sự thay đổi môi trường ở khu vực ven biển Cần Giờ, Tp. Hồ Chí Minh	<i>Lê Thanh Quang Hoàng Văn Thoi Kiều Tuấn Đạt Nguyễn Khắc Diệu Đình Duy Tuấn Đình Thị Phương Vy Thái Thành Lượm Phan Văn Trung Huỳnh Đức Hoàn Bùi Nguyễn Thế Kiệt</i>	108

Phần 3. Giá trị hệ sinh thái rừng ngập mặn - Giảm thiểu phát thải và carbon xanh

- | | | | |
|----|--|--|------------|
| 11 | Blue Carbon trong rừng ngập mặn trồng ven biển miền bắc Việt Nam | <i>Nguyễn Thị Kim Cúc
Phan Hồng Anh
Vũ Thục Hiền
Trần Minh Phương
Phan Thị Minh Nguyệt
Lê Quang Dũng</i> | 121
140 |
| 12 | Tín chỉ Carbon, tiêu chuẩn xác định carbon (vcs) và thị trường carbon trong định hướng phát triển bền vững khu dự trữ sinh quyển huyện Cần Giờ | | |
| 13 | Ứng dụng GIS và viễn thám phân vùng đa dạng chức năng sinh thái tại Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ | <i>Nguyễn Duy Liêm
Ngô Thị Minh Thê
Huỳnh Đức Hoàn
Nguyễn Kim Lợi
Nguyễn Chí Thành</i> | 149
162 |
| 14 | Rừng ngập mặn Cần Giờ - một kỳ tích khôi phục rừng và hệ sinh thái đất ngập nước, góp phần phát triển xanh và sinh kế cộng đồng | | |
| 15 | Ảnh hưởng của tỷ lệ che phủ rừng đước trồng đến năng suất tôm trong hệ thống canh tác nuôi trồng kết hợp ở huyện Ngọc Hiển - tỉnh Cà Mau | <i>Lê Bá Toàn
Lê Anh Tuyết</i> | 167 |

Phần 4. Hệ sinh thái rừng ngập mặn - Đa dạng sinh học và Kinh tế xanh

- | | | | |
|----|--|---|-----|
| 16 | Đa dạng thành phần thực vật tại khu dự trữ sinh quyển thế giới rừng ngập mặn Cần Giờ: thực trạng và đề xuất bảo tồn | <i>Huỳnh Đức Hoàn
Bùi Nguyễn Thế Kiệt
Lê Thanh Sang
Viên Ngọc Nam</i> | 183 |
| 17 | Đa dạng sinh học côn trùng (insecta) trong hệ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh | <i>Đặng Ngọc Hiệp
Huỳnh Đức Hoàn
Bùi Nguyễn Thế Kiệt</i> | 191 |
| 18 | Chế độ thức ăn của loài ưu thế <i>Perisesarma eumolpe</i> tại khu vực tái sinh tự nhiên sau bão Durian, rừng ngập mặn Cần Giờ | <i>Trần Lê Quang Hạ
Trần Ngọc Diễm My</i> | 200 |
| 19 | Tối ưu hóa điều kiện nuôi cấy nhằm thu nhận fucoxanthin bằng phương pháp bề mặt đáp ứng trên vi tảo <i>Skeletonema costatum</i> được phân lập từ rừng ngập mặn Cần Giờ | <i>Nguyễn Văn Duy
Trần Thị Minh Quyên
Phan Đình Anh Khoa
Lương Thị Mỹ Ngân
Trần Trung Hiếu
Lê Đình Long
Nguyễn Đức Hưng</i> | 210 |
| 20 | Ô nhiễm vi nhựa vùng ven biển Cần Giờ và rủi ro tích lũy sinh học vi nhựa tại rừng ngập mặn Cần Giờ | <i>Phạm Thị Hoa
Phạm Quốc Tĩnh
Phạm Ngọc</i> | 223 |

LỜI NÓI ĐẦU

45 năm từ khi huyện Cần Giờ sáp nhập về thành phố Hồ Chí Minh (1978 – 2023), rừng ngập mặn Cần Giờ được phục hồi, bảo vệ và phát triển bền vững. Đây là thành tựu to lớn mà Đảng bộ, Chính quyền các cấp và nhân dân huyện Cần Giờ cũng như Thành phố Hồ Chí Minh đạt được. Trong suốt quá trình đó, từ vùng đất “sa mạc mặn” bị hủy hoại trong chiến tranh, đến nay huyện Cần Giờ là một trong những dải rừng ngập mặn đẹp nhất Đông Nam Á. Với thành tựu đó, công trình “Khôi phục và phát triển bền vững Hệ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ” đã được Nhà nước đánh giá “đặc biệt xuất sắc về Khoa học và Công nghệ, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế quốc dân, khoa học, công nghệ trong công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và được Chủ tịch nước trao tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học và Công nghệ năm 2005.

Rừng ngập mặn là nguồn tài nguyên quý báu của vùng ven biển nhiệt đới, á nhiệt đới nói chung và của Việt Nam nói riêng. Không chỉ với thành phố Hồ Chí Minh mà đối với các tỉnh lân cận, rừng ngập mặn Cần Giờ đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện chất lượng môi trường nước, không khí, giảm nhẹ thiên tai, cung cấp nguồn nguyên vật liệu cho các hoạt động sản xuất, du lịch, nghỉ dưỡng, mang lại giá trị to lớn cả về vật chất lẫn tinh thần cho nhân dân và du khách trong nước và quốc tế. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu hiện nay, vai trò và lợi ích của rừng nói chung và rừng ngập mặn nói riêng ngày càng có giá trị và tầm quan trọng thiết thực.

Nhằm chia sẻ kinh nghiệm và thảo luận những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến công tác phục hồi, quản lý, bảo vệ và phát triển hệ sinh thái rừng ngập mặn tại huyện Cần Giờ nói riêng và trong cả nước nói chung, đồng thời kêu gọi cộng đồng cùng chung tay bảo vệ và phát triển rừng ngập mặn ngày càng bền vững, bảo vệ môi trường sống của chúng ta trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Cần Giờ tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “**Quản lý và phát triển bền vững hệ sinh thái rừng ngập mặn - Từ chính sách đến thực tiễn**”. Đây là cơ hội để các nhà khoa học, các nhà quản lý ở những địa phương có hệ sinh thái rừng ngập mặn trình bày, chia sẻ các kết quả nghiên cứu, những kinh nghiệm trong việc phục hồi, quản lý, bảo vệ và phát triển hệ sinh thái rừng ngập mặn.

Ban tổ chức đã nhận được nhiều báo cáo và tham luận. Các bài viết gửi đến đã được Ban tổ chức trao đổi để các tác giả sửa chữa, bổ sung. Nội dung các bài viết trong Kỷ yếu hội thảo được tập trung vào những chuyên đề trọng tâm:

- (1) Phục hồi, quản lý và phát triển bền vững hệ sinh thái rừng ngập mặn - Chính sách và thể chế.
- (2) Vai trò Rừng ngập mặn - Mô hình, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.
- (3) Giá trị hệ sinh thái rừng ngập mặn - Giảm thiểu phát thải và carbon xanh.
- (4) Hệ sinh thái rừng ngập mặn - Đa dạng sinh học và Kinh tế xanh.

Trong quá trình biên tập tài liệu, mặc dù đã hết sức cố gắng nhưng không tránh khỏi những thiếu sót, Ban tổ chức rất mong nhận được sự cảm thông của các tác giả và bạn đọc.

Cần Giờ, ngày 07 tháng 8 năm 2023

TRƯỞNG BAN

Huỳnh Đức Hoàn

Phần 1.
PHỤC HỒI, QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG HỆ SINH THÁI RỪNG NGẬP MẶN
- CHÍNH SÁCH VÀ THỂ CHẾ

BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG RỪNG NGẬP MẶN CẦN GIỜ: TỪ CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT ĐẾN THỰC TIỄN TẠI KHU DỰ TRỮ SINH QUYỀN THẾ GIỚI RỪNG NGẬP MẶN CẦN GIỜ

*Huỳnh Đức Hoàn¹, Đinh Minh Hiệp¹, Nguyễn Văn Hồng¹,
Phạm Tấn Kiên¹, Bùi Nguyễn Thế Kiệt¹, Nguyễn Trung Trực¹*

TÓM TẮT

Trong những năm qua, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển hệ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng và chính quyền các cấp, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện; diện tích rừng, hệ sinh thái và cảnh quan tự nhiên rừng ngập mặn Cần Giờ được bảo vệ và phát triển, góp phần rất lớn vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện nói riêng và cả Thành phố Hồ Chí Minh nói chung; tỷ lệ che phủ rừng tăng từ 45,3% năm 2010 lên 48,3% năm 2020; nhiều cơ chế, chính sách bảo vệ phát triển rừng gắn với công tác giảm nghèo bền vững đã giúp người dân nhận khoán bảo vệ rừng cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập; công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp có hiệu quả, góp phần giảm thiểu các hành vi vi phạm. Trên cơ sở đánh giá những tồn tại, hạn chế, đồng thời tiếp tục phát huy những giá trị đã đạt được trong thời gian qua, một số đề xuất giải pháp được đưa ra nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật bảo vệ và phát triển bền vững Rừng ngập mặn Cần Giờ trong thời gian tới.

Từ khóa: *Cần Giờ, Rừng ngập mặn, Bảo vệ rừng.*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong 45 năm qua, công tác phục hồi, bảo vệ và phát triển hệ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ là một trong những thành tựu to lớn của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân huyện Cần Giờ nói riêng và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung. Đây được xem là công trình có ý nghĩa đặc biệt về kinh tế, xã hội, môi trường được Nhà nước đánh giá “đặc biệt xuất sắc về Khoa học và Công nghệ, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế quốc dân, khoa học, công nghệ trong công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, được Chủ tịch nước trao tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học và Công nghệ năm 2005. Với thành quả phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội của địa phương, Rừng ngập mặn Cần Giờ được tổ chức UNESCO (Tổ chức Văn hóa - Giáo dục - Khoa học Liên hiệp Quốc) công nhận là Khu Dự trữ sinh quyển thế giới Rừng ngập mặn Cần Giờ, đây là Khu Dự trữ sinh quyển đầu tiên tại Việt Nam, nằm trong mạng lưới Khu Dự trữ sinh quyển của thế giới.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp như hiện nay, vai trò và lợi ích của rừng ngập mặn ngày càng trở nên đặc biệt quan trọng. Hệ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ được ví như là “lá phổi xanh” của Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài chức năng phòng hộ cải thiện môi trường nước, không khí, giảm nhẹ thiên tai và cân bằng hệ sinh thái thì rừng ngập mặn Cần Giờ còn cung cấp nguồn nguyên vật liệu cho các hoạt động sản xuất, du lịch, nghỉ dưỡng, đồng thời là phòng thí nghiệm sống phục vụ mục tiêu học tập, nghiên cứu khoa học và cũng là vùng đất ngập

¹ TS. Huỳnh Đức Hoàn, TS. Đinh Minh Hiệp, Ths. Nguyễn Văn Hồng, Ths. Phạm Tấn Kiên, Ths. Bùi Nguyễn Thế Kiệt, KS. Nguyễn Trung Trực. Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ - TP. Hồ Chí Minh

nước có giá trị to lớn cả về vật chất lẫn tinh thần, gắn với cuộc sống cộng đồng dân cư địa phương cũng như các tỉnh lân cận, cung cấp nhiều giá trị khác nhau cho cộng đồng, du khách trong và ngoài nước. Hệ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ đã và đang trở thành một nguồn tài nguyên vô cùng quý báu của thành phố, cả nước và quốc tế.

Trong những năm qua, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển hệ sinh thái Rừng ngập mặn Cần Giờ nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp Ủy Đảng và chính quyền các cấp, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện. Diện tích rừng, hệ sinh thái và cảnh quan tự nhiên rừng ngập mặn Cần Giờ được bảo vệ và liên tục phát triển, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện nói riêng và cả thành phố Hồ Chí Minh nói chung. Cụ thể, tỷ lệ che phủ rừng tăng từ 45,3% (năm 2010) lên 48,3% (năm 2020); nhiều cơ chế, chính sách về bảo vệ phát triển rừng gắn với công tác giảm nghèo bền vững đã giúp người dân nhận khoán bảo vệ rừng cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập; công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp có hiệu quả, góp phần giảm thiểu các hành vi vi phạm.

Có được những kết quả trên trong những năm qua, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và huyện Cần Giờ đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, đồng thời chỉ đạo trực tiếp về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được xác định không chỉ là nhiệm vụ riêng của các cơ quan chuyên môn mà là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị. Nhận thức của nhân dân về vai trò, trách nhiệm trong bảo vệ rừng ngập mặn, bảo vệ môi trường ngày một nâng cao tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác bảo vệ và phát triển rừng.

II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu đã tiến hành rà soát, phân tích và đánh giá các văn bản, chính sách liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã và đang được triển khai và thực thi tại Khu dự trữ sinh quyển thế giới Rừng ngập mặn Cần Giờ. Để thực hiện các nội dung trên, nhóm nghiên cứu đã tổng hợp, rà soát để lựa chọn các văn bản, chính sách đang được triển khai tập trung. Các văn bản, chính sách quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được đánh giá theo các khía cạnh: những mặt đạt được, hạn chế và tồn tại của việc thực thi chúng. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện pháp luật về bảo vệ và phát triển bền vững rừng ngập mặn Cần Giờ.

Các phương pháp nghiên cứu chủ yếu được thực hiện

- *Phương pháp kế thừa*: sử dụng các số liệu chủ yếu trong Báo cáo đánh giá định kỳ 10 năm (lần 2) giai đoạn 2010 -2020 của Ban Quản lý Khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ, Báo cáo Tổng kết 40 năm (1978 – 2018) phục hồi, quản lý và phát triển hệ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ; các Báo cáo tổng kết năm, báo cáo chuyên đề về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ và Ban Quản lý rừng phòng hộ trong những năm qua cho đến thời điểm hiện tại.

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp*: Dữ liệu thu thập từ các báo cáo liên quan được tổng hợp, đánh giá, phân tích để đánh giá thực trạng, những kết quả đạt được, những mặt còn hạn chế cũng như nguyên nhân tồn tại. Dữ liệu được sử dụng phân tích, tổng hợp chủ yếu trong giai đoạn từ năm 2010 đến nay.

- *Phương pháp chuyên gia*: sau khi hoàn thành công tác xây dựng, bài báo sẽ gửi lấy ý kiến tham vấn của các chuyên gia trong và ngoài ngành, các nhà quản lý nhằm có thể nhận được các ý kiến góp ý để hoàn chỉnh bài báo.